

NỘI DUNG VÀ GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA HỌC VỚI HÀNH

Nguyễn Mạnh Hưởng¹
Nguyễn Kiến Nghị²

Tóm tắt: Trong quá trình xây dựng và phát triển nền giáo dục cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành đã trở thành kim chỉ nam quan trọng, góp phần định hướng phương pháp và nội dung giáo dục phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đất nước. Người không chỉ nhấn mạnh vai trò của việc học tập tri thức mà còn đặc biệt coi trọng sự gắn kết chặt chẽ giữa học và hành – giữa lý luận và thực tiễn, giữa kiến thức và kỹ năng, nhằm hình thành con người có phẩm chất, năng lực đáp ứng nhiệm vụ cách mạng và xây dựng xã hội mới. Bài viết tập trung làm rõ nội dung, phương pháp giải quyết mối quan hệ giữa học với hành trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời phân tích giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc mà tư tưởng này mang lại trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nước ta.

Từ khóa: Mối quan hệ giữa học với hành, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Abstract: In the process of building and developing revolutionary education, Ho Chi Minh's thought on solving the relationship between learning and practice has become an important guideline, contributing to orienting educational methods and content in accordance with the practical requirements of the country. He not only emphasized the role of knowledge learning but also attached special importance to the close connection between learning and practice - between theory and practice, between knowledge and skills, in order to form people with qualities and abilities to meet the revolutionary tasks and build a new society. The article focuses on clarifying the content and methods of solving the relationship between learning and practice in Ho Chi Minh's thought, and at the same time analyzing the profound theoretical and practical values that this thought brings to the education and training career of our country.

Keywords: The relationship between learning and practice, Ho Chi Minh's thought.

Nhận bài: 26/06/2025 Gửi phản biện: 04/07/2025 Duyệt đăng: 20/08/2025

1 Cử nhân, Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng
2 Cử nhân, Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm đến giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển con người. Một trong những tư tưởng nổi bật của Người là sự gắn kết chặt chẽ giữa học và hành – học để hành, và hành để học tốt hơn. Tư tưởng này không chỉ mang tính lý luận sâu sắc mà còn là kim chỉ nam thực tiễn cho việc đào tạo, rèn luyện con người toàn diện. Trong bối cảnh hiện nay, khi yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng cấp thiết, việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa học với hành càng có ý nghĩa quan trọng. Bài báo này tập trung làm rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành và phân tích những giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc mà tư tưởng ấy mang lại trong công cuộc giáo dục hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện dựa trên cách tiếp cận liên ngành, kết hợp giữa phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn nhằm đảm bảo tính khoa học, khách quan. Tác giả sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu để làm rõ nội dung và giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành. Các tài liệu được sử dụng bao gồm: Bài nói, bài viết của Ph.Ăngghen, Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa học và hành; các công trình nghiên cứu khoa học, sách liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành; chủ trương, nghị quyết của Đảng về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành trong giai đoạn hiện nay. Sau khi thu thập và phân tích dữ liệu, bài báo tổng hợp các kết quả nghiên cứu để khái quát toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành và giá trị của tư tưởng này.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành

Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa học với hành

Học và hành phải gắn liền với nhau.

Từ thực tiễn xã hội thuộc địa và những quan sát sâu sắc của mình trong thời kỳ hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Hồ Chí Minh nhận thức rõ những hạn chế của nền giáo dục cũ – đó là nền giáo dục khuôn mẫu, hàn lâm, xa rời đời sống, trọng lý thuyết mà coi nhẹ thực hành. Trước thực trạng đó, Người nêu bật yêu cầu phải gắn liền học với hành, lý luận với thực tiễn, đào tạo với yêu cầu của cuộc sống và cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, học và hành không thể tách rời nhau. Học mà không hành thì lý thuyết trở nên vô dụng, hành mà không học thì dễ sai lầm. Người chỉ rõ: *“Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy.”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 6, tr. 361). Việc học chỉ có ý nghĩa khi người học biết ứng dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề cụ thể của cuộc sống, phục vụ xã hội, phục vụ nhân dân. Người nhiều lần cảnh báo về hiện tượng *“học vẹt”*, học theo kiểu máy móc, học chỉ để thi, để lấy bằng, để làm quan, mà không biết vận dụng tri thức vào thực tiễn, không đem lại giá trị cho cộng đồng.

Việc học nhằm mục đích thực hành.

Hồ Chí Minh xác định rõ mục đích của việc học là *“học để hành”*. Mỗi cá nhân trong xã hội, dù là học sinh, sinh viên hay cán bộ, đảng viên, đều phải xác định rõ rằng việc học không chỉ để tích lũy tri thức mà phải hướng tới hành động, đóng góp cho sự nghiệp cách

mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người nhấn mạnh: “*Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng*” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 11, tr. 95).

Theo Hồ Chí Minh, trong điều kiện một nước thuộc địa nghèo nàn, lạc hậu, việc học càng phải thực chất, thực dụng theo đúng nghĩa tích cực của từ này – tức là học để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao dân trí và phục vụ sản xuất. Từ đó, Người yêu cầu các học sinh: Học ngành nào cũng cần phải căn cứ vào nhu cầu của Tổ quốc, của nhân dân mà định, không thể tùy theo sở thích riêng của mình. Những kiến thức trừu tượng, không sát với đời sống, theo Người, là “*hữu danh vô thực*”, thậm chí có thể cản trở tiến bộ. Không chỉ dừng ở lý thuyết, Hồ Chí Minh yêu cầu cụ thể hóa mục đích học tập bằng việc tổ chức cho người học tham gia lao động sản xuất, công tác xã hội, trải nghiệm thực tế. Người đề cao mô hình “*vừa học vừa làm*” như một giải pháp thiết thực để rèn luyện đạo đức, phẩm chất, và năng lực hành động.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về yêu cầu giải quyết mối quan hệ giữa học với hành: Những định hướng căn bản để xây dựng nền giáo dục mới

Thứ nhất, phải xóa bỏ ảnh hưởng của nền giáo dục cũ, xây dựng nền giáo dục mới. Ngay từ thời điểm đất nước giành được độc lập năm 1945, Hồ Chí Minh đã thể hiện một tư duy rất tiến bộ và cấp tiến về cải cách giáo dục. Trong bức thư gửi các học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người viết: “*Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không,*

dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 4, tr. 35). Nhưng để học tập thực sự phát huy hiệu quả, trước hết, nền giáo dục cũ vốn mang nặng tính hàn lâm, hình thức, giáo điều, phục vụ cho bộ máy cai trị của thực dân phong kiến cần phải bị xóa bỏ triệt để.

Theo Hồ Chí Minh, nền giáo dục phong kiến và thực dân là một hệ thống phản tiến bộ, phản dân chủ, bóp nghẹt tự do tư tưởng và làm băng hoại đạo đức xã hội. Nó đào tạo ra những người học với mục đích vị kỷ: “*học để làm quan*”, “*học để làm giàu cá nhân*”, chứ không nhằm mục đích phụng sự nhân dân và đất nước. Người lên án gay gắt sự giả dối của chế độ giáo dục thực dân trong tác phẩm Đông Dương: “*một nền giáo dục như vậy chỉ làm hư hỏng mất tính nết của người đi học, chỉ dạy cho họ một lòng “trung thực” giả dối, chỉ dạy cho họ biết sùng bái những kẻ mạnh hơn mình, dạy cho thanh niên yêu một Tổ quốc không phải là Tổ quốc của mình và đang áp bức mình.*” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 1, tr. 424).

Vì thế, một nền giáo dục mới, một nền giáo dục cách mạng cần phải được xây dựng trên cơ sở xóa bỏ triệt để ảnh hưởng của nền giáo dục thực dân cũ. Trong nền giáo dục ấy, tri thức chỉ có giá trị khi được vận dụng vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề thực của đất nước và nhân dân. Người nhấn mạnh rằng học vấn cách mạng phải gắn liền với lao động, sản xuất và công tác xã hội. Một người có học thức theo quan điểm Hồ Chí Minh không thể là người chỉ biết đọc sách, biết lý thuyết, mà phải là người có khả năng giải quyết các vấn đề của đời sống, biết làm việc, biết phục vụ xã hội. Do đó, việc học không

thể đứng ngoài cuộc sống, càng không thể đứng trên thực tiễn.

Thứ hai, cách dạy phải phù hợp với hoàn cảnh. Một trong những yêu cầu thiết thực và linh hoạt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là việc tổ chức giảng dạy phải sát với điều kiện cụ thể của đất nước và từng địa phương. Theo Người, không thể lấy mô hình giáo dục của các nước phát triển, giàu có để áp dụng máy móc vào một quốc gia nghèo, vừa giành được độc lập, còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất và trình độ dân trí như Việt Nam. Người cho rằng: “*Chúng ta phải sửa đổi cách dạy cho hợp với sự đào tạo nhân tài kháng chiến và kiến quốc.*” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 5, tr. 575).

Sự phù hợp trong cách dạy không chỉ thể hiện ở phương tiện, công cụ dạy học mà còn ở phương pháp sư phạm. Giáo viên phải biết phát huy thế mạnh của người học, điều chỉnh cách truyền đạt để vừa bảo đảm tính khoa học, vừa đảm bảo sự dễ hiểu, dễ tiếp thu, gần gũi với đời sống thực tế của người học. Hồ Chí Minh cho rằng: “*Dạy cái gì, dạy thế nào để học trò hiểu chóng, nhớ lâu, tiến bộ nhanh. Dạy và học cần phải theo nhu cầu của dân tộc, của Nhà nước*” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 10, tr. 291). Thay vì chỉ truyền đạt kiến thức theo kiểu thầy đọc – trò chép, giáo viên cần khơi gợi tư duy độc lập, khả năng phản biện, năng lực vận dụng vào thực tiễn. Việc dạy học không thể thiên về lý thuyết mà phải tích hợp thực hành, thảo luận, trải nghiệm.

Tư tưởng đó đến nay vẫn mang tính thời sự sâu sắc. Trong bối cảnh hiện đại, khi Việt Nam chuyển sang nền kinh tế tri thức, chương trình giáo dục cũng đang được điều chỉnh để đáp ứng các yêu cầu phát triển năng lực người học, tăng cường thực hành, giáo dục STEM, kỹ năng số và khởi nghiệp. Đó

chính là sự tiếp nối tư tưởng Hồ Chí Minh một cách linh hoạt, sáng tạo trong hoàn cảnh mới.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương pháp giải quyết mối quan hệ giữa học với hành

Thứ nhất, phát huy vai trò chủ động, tích cực và thực hành sáng tạo của người học. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, người học giữ vai trò trung tâm của quá trình giáo dục. Người phản đối lối học thụ động, học để ghi nhớ máy móc, học vì hình thức. Theo đó, học sinh, sinh viên, cán bộ, đảng viên phải là những người học có mục đích rõ ràng, có tinh thần tự giác và ý thức tự rèn luyện để phát triển toàn diện cả về tri thức lẫn đạo đức, cả về tư duy lý luận lẫn kỹ năng thực hành.

Theo Hồ Chí Minh: “*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phục vụ đoàn thể, giai cấp và nhân dân, tổ quốc và nhân loại*”. Do đó, phương pháp giáo dục trong tư tưởng của Người không cho phép người học ngồi yên tiếp nhận một chiều mà phải “*tự học*”, “*tự tu dưỡng*”, “*tự rèn luyện*”. Nói chuyện tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Người yêu cầu các sinh viên: “*Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành*” (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 14, tr. 402). Việc học không thể tách rời khỏi lao động, sản xuất và công tác xã hội. Chính quá trình lao động và thực hành sẽ giúp người học củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực giải quyết vấn đề thực tế.

Thứ hai, phát huy vai trò hướng dẫn, truyền cảm hứng và làm gương của người dạy. Người dạy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là người định hướng phương pháp học,

rèn luyện tư cách đạo đức và khơi gợi tinh thần hành động trong người học. Vai trò của người thầy, do đó, rất cao cả nhưng cũng đầy trách nhiệm. Hồ Chí Minh từng căn dặn: *“Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 14, tr. 402-403).

Theo Người, người dạy muốn *“dạy thật”* thì trước hết phải *“học thật”*, tức là không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực sư phạm. Người phê bình: *“Người huấn luyện nào tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 6, tr. 356). Phương pháp của người dạy cần linh hoạt, sinh động, phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh. Người phản đối lối dạy áp đặt, giáo điều, coi học sinh là *“tờ giấy trắng”*. Thay vào đó, giáo viên phải biết khơi dậy tiềm năng sáng tạo, xây dựng môi trường học tập thân thiện, dân chủ và gắn với thực tiễn cuộc sống. Dạy học không nên chỉ diễn ra trong lớp học mà còn phải đưa học sinh, sinh viên ra thực tế – ra đồng ruộng, nhà máy, công trình, cộng đồng – nơi tri thức trở thành hành động.

Thứ ba, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Một điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục là sự phối hợp chặt chẽ giữa ba môi trường: nhà trường – gia đình – xã hội. Theo Người, giáo dục không chỉ là nhiệm vụ của ngành giáo dục hay người thầy, mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Chỉ khi ba môi trường này hỗ trợ và tương tác với nhau thì mới có thể đào tạo ra những con người phát triển toàn diện, gắn lý thuyết với thực hành

một cách hiệu quả.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Bởi vì giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 10, tr. 591). Nếu ba môi trường này rời rạc, tách biệt, người học sẽ mất phương hướng và thiếu điều kiện thực hành. Vì vậy, Người yêu cầu phải xây dựng mối liên kết ba chiều, đồng bộ, trong đó mỗi bên đều có vai trò giáo dục người học và giám sát lẫn nhau. Cách làm đó cho thấy tầm nhìn chiến lược của Người trong việc tổ chức môi trường thực hành đa chiều cho người học, đồng thời bảo đảm tính khách quan và thực chất trong đánh giá kết quả học tập.

Thứ tư, học tập kết hợp với lao động, học trong hành, hành trong học. Một nguyên lý nổi bật và nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh là việc học phải đi đôi với lao động sản xuất và công tác xã hội. Người nhấn mạnh: Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân. Đây không chỉ là yêu cầu về phương pháp mà còn là quan điểm về mục đích giáo dục: học để làm chủ cuộc sống, học để cải tạo xã hội, học để cống hiến.

Trong nhiều bài nói chuyện với học sinh, sinh viên và cán bộ, Hồ Chí Minh luôn khuyến khích *“Về học tập và giảng dạy, phải thực hiện tốt phương châm giáo dục kết hợp với lao động sản xuất”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 14, tr. 746). Theo Người, quá trình học tập không thể tách rời lao động, bởi chính trong lao động con người sẽ được rèn luyện về trí tuệ, kỹ năng, đạo đức và ý chí.

Việc tổ chức cho học sinh tham gia lao động tập thể, hoạt động xã hội, công tác đoàn thể, thực tập nghề nghiệp là những phương thức giúp người học *“trưởng thành trong hành động”*. Hồ Chí Minh coi lao động không chỉ là phương tiện sinh sống mà còn là một hình thức giáo dục con người. Trong lao động, người học sẽ hiểu được giá trị của công sức, cảm nhận được trách nhiệm với cộng đồng và rèn luyện được phẩm chất cần – kiệm – liêm – chính. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành nhân cách con người mới xã hội chủ nghĩa – con người có tri thức, kỹ năng và đạo đức cách mạng.

3.2. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành

Một là, kế thừa và phát triển giá trị tốt đẹp trong truyền thống giáo dục của dân tộc Việt Nam

Việt Nam là một quốc gia có truyền thống hiếu học lâu đời. Từ thời Lý – Trần đến Lê – Nguyễn, các triều đại phong kiến đều đề cao việc học và coi giáo dục là một công cụ quan trọng để xây dựng và quản lý đất nước. Trong hệ thống thi cử Nho học, mặc dù chịu ảnh hưởng nhiều từ tư tưởng Nho giáo Trung Hoa, nhưng nền giáo dục Việt Nam vẫn hình thành một số giá trị tích cực như đề cao đạo lý làm người, trọng nghĩa khí, nhấn mạnh trách nhiệm xã hội của người có học.

Hồ Chí Minh là người am hiểu sâu sắc văn hóa dân tộc và đã có sự chọn lọc rất kỹ lưỡng những giá trị giáo dục truyền thống phù hợp với thời đại cách mạng. Trong tư tưởng của Người, việc học không phải là đặc quyền của tầng lớp trên, mà là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi người dân. Người kế thừa tư tưởng *“học để hành”*, *“học đi đôi với làm”*, vốn đã từng được phản ánh qua các

tấm gương trí thức lớn ở nước ta như Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm và phát triển nó thành một hệ thống lý luận giáo dục mới, mang tính giai cấp, dân chủ và cách mạng.

Đặc biệt, Hồ Chí Minh đã phát triển truyền thống *“học để làm người”* thành *“học để làm cán bộ cách mạng”*, *“học để phục vụ nhân dân”*, qua đó xác lập một lý tưởng học tập hoàn toàn mới: học gắn với hành động, học gắn với lao động và cống hiến. Đây chính là sự kế thừa có chọn lọc, đồng thời là bước phát triển về chất trong truyền thống giáo dục dân tộc, đưa tư tưởng học tập vượt qua khuôn khổ cá nhân, gia đình để gắn chặt với vận mệnh đất nước và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.

Hai là, vận dụng, bổ sung vào kho tàng lý luận Mác – Lênin về phương châm, phương pháp giáo dục – đào tạo

Chủ nghĩa Mác – Lênin đã đặt nền móng lý luận cho việc tổ chức nền giáo dục vô sản, trong đó khẳng định vai trò quyết định của giáo dục đối với sự phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng con người mới và thúc đẩy tiến bộ xã hội. Cả C. Mác và V.I. Lenin đều nhấn mạnh nguyên lý *“kết hợp học tập với lao động sản xuất”*, phản đối giáo dục thuần túy trí óc, tách rời khỏi thực tế kinh tế – xã hội. C. Mác viết: *“việc sớm kết hợp lao động sản xuất với giáo dục là một trong những biện pháp mạnh nhất để cải biến xã hội hiện nay.”* (C. Mác và Ph. Ăngghen, Toàn tập, 1995, tập 19, tr.52).

Hồ Chí Minh đã tiếp thu có chọn lọc những nguyên lý cốt lõi đó, đồng thời vận dụng và phát triển sáng tạo trong điều kiện cụ thể của Việt Nam – một đất nước thuộc địa nửa phong kiến, kinh tế lạc hậu, dân trí thấp, bị chiến tranh tàn phá. Theo Người, nguyên

lý “*học đi đôi với hành*” không chỉ là sự kết hợp giữa lý thuyết với thực hành, mà còn là sự thống nhất giữa nhận thức và hành động cách mạng. Học không đơn thuần để hiểu, mà là để làm – làm cách mạng, làm người cán bộ phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến, kiến quốc. Điều này vừa phù hợp với điều kiện khó khăn của đất nước thời kỳ đầu giành độc lập, vừa khơi dậy tinh thần tự lực, tự học, chủ động rèn luyện trong mỗi người dân, cán bộ, đảng viên. Đồng thời, đó cũng là sự điều chỉnh tư tưởng giáo dục vô sản cho phù hợp với đặc điểm kinh tế – xã hội, văn hóa – lịch sử Việt Nam.

Ba là, cơ sở lý luận để Đảng Cộng sản Việt Nam quán triệt, bổ sung và hoàn thiện đường lối phát triển giáo dục quốc dân

Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong lĩnh vực giáo dục, những quan điểm của Người về “*học đi đôi với hành*”, “*giáo dục phục vụ nhân dân*”, “*đào tạo con người toàn diện*” đã được quán triệt trong nhiều văn kiện, nghị quyết của Đảng qua các thời kỳ. Từ Hội nghị Trung ương lần thứ 2 khóa VIII (1996) về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo đến Nghị quyết 29-NQ/TW (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, các nguyên lý giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được kế thừa và cụ thể hóa.

Nghị quyết 29 nhấn mạnh: “*Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học*”, “*Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, 2013, tr. 120). Những chủ trương đó là sự kế thừa trực tiếp tư tưởng

Hồ Chí Minh và là minh chứng cho giá trị lý luận bền vững của hệ tư tưởng ấy trong thời đại mới.

Trong thực tiễn giáo dục hiện nay, quan điểm của Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành tiếp tục là cơ sở để đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, xây dựng chương trình giáo dục phổ thông mới, tổ chức hoạt động trải nghiệm – sáng tạo trong nhà trường, tăng cường liên kết giữa giáo dục với thị trường lao động, doanh nghiệp và đời sống xã hội. Tất cả đều thể hiện rõ sự vận dụng lý luận Hồ Chí Minh một cách linh hoạt và thiết thực. Từ đó có thể thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về học với hành không chỉ mang tính triết lý mà còn là một hệ thống lý luận toàn diện, xuyên suốt, có giá trị chỉ đạo và ứng dụng cao trong mọi giai đoạn phát triển của giáo dục Việt Nam.

Bốn là, góp phần bồi dưỡng và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Một trong những đóng góp thực tiễn rõ nét nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh về học với hành là việc bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên – lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp cách mạng và xây dựng đất nước. Người đặc biệt nhấn mạnh việc học phải gắn liền với thực tiễn công tác, lao động sản xuất và hoạt động xã hội, nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và kỹ năng nghiệp vụ của từng cán bộ. Trong thực tiễn, phương pháp “*vừa học vừa làm*” được triển khai rộng rãi trong các khóa đào tạo cán bộ, nhất là trong các trường chính trị, trường đảng và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ. Phương pháp này giúp cán bộ không chỉ được trang bị kiến thức mới mà còn được rèn luyện khả năng tư duy thực tiễn, giải quyết vấn đề và phối hợp công tác. Qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trưởng thành,

đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong mọi điều kiện, góp phần củng cố và phát triển chế độ xã hội mới.

Năm là, trực tiếp góp phần xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa

Tư tưởng Hồ Chí Minh về học với hành cũng có giá trị to lớn trong việc hình thành và phát triển con người mới xã hội chủ nghĩa – con người vừa có tri thức, kỹ năng vừa có đạo đức cách mạng và tinh thần phục vụ nhân dân. Người nhấn mạnh: cần nhận rõ mình học cốt để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, việc học không chỉ là tiếp thu kiến thức mà quan trọng hơn là thực hành để rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, tinh thần đoàn kết và sự cống hiến. Chính trong quá trình lao động, công tác xã hội và tham gia các hoạt động thực tế, người học mới hình thành được nhân cách, bản lĩnh và ý chí vươn lên.

Thực tiễn giáo dục ở Việt Nam đã chứng minh rõ hiệu quả của quan điểm này. Việc tổ chức các hoạt động lao động tập thể, hoạt động xã hội, thực tập nghề nghiệp trong nhà trường đã giúp học sinh, sinh viên

phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và tinh thần. Hình thức giáo dục trải nghiệm, học đi đôi với hành không chỉ nâng cao kiến thức chuyên môn mà còn thúc đẩy sự sáng tạo, tinh thần trách nhiệm và ý thức cộng đồng trong thế hệ trẻ. Điều này phù hợp với yêu cầu xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa – người có khả năng thích ứng, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh toàn cầu.

4. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa học với hành không chỉ là kim chỉ nam lý luận mà còn là phương pháp giáo dục thiết thực, góp phần phát triển nền giáo dục Việt Nam toàn diện và bền vững. Quan điểm của Người kế thừa truyền thống hiếu học dân tộc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, đồng thời phù hợp với thực tiễn cách mạng và phát triển đất nước. Giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng này tiếp tục là nền tảng vững chắc cho công cuộc đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục ở nước ta hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, tập 19, tr.52.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Văn kiện đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, tập 55.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.119, 120.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, các tập 1, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 14.